| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 184/2023/QĐST-DS | *Quận 5, ngày 28 tháng 9 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 131/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ",

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Vũ Hải P, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 67/10E (số mới 404/11/8) Đường Q, Phường M, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 44 Đường P, Phường F, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh; Là Luật sư - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy uỷ quyền ngày 19/4/2022).

*Bị đơn:* Công ty TNHH V; địa chỉ: P.10, Tầng lửng, Cao ốc O, số 911-913-915-917 Đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ Văn phòng đại diện: Số 55 Đường S, Khu đô thị H, Phường R, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Đinh Trung D, sinh năm 1963; địa chỉ: Số 64/11 Đường C, Phường J, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1983 hoặc ông Nguyễn Phạm Duy N, sinh năm 2002; địa chỉ: Phòng Z Chung cư A, Phường E, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (Hợp đồng uỷ quyền ngày 20/9/2023).

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Công ty TNHH V do bà Phạm Thị N là người đại diện theo ủy quyền và ông Vũ Hải P do bà Nguyễn Thị Thanh T là người đại diện theo ủy quyền cùng thống nhất là Công ty TNHH V còn chưa trả cho ông Vũ Hải P số tiền là 385.487.500 (ba trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng theo Biên bản Thanh lý Hợp đồng số 0820/01/TLHĐ vào ngày 08/8/2020.

**2.2.** Công ty TNHH V có trách nhiệm thanh toán cho ông Vũ Hải P số tiền là 385.487.500 (ba trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng theo thời gian và cách thức trả nợ như sau:

- Ngày 05 tháng 10 năm 2023: Công ty TNHH V có trách nhiệm trả cho ông Vũ Hải P số tiền 75.000.000 (bảy mươi lăm triệu) đồng.

- Ngày 05 tháng 11 năm 2023: Công ty TNHH V có trách nhiệm trả cho ông Vũ Hải P số tiền 75.000.000 (bảy mươi lăm triệu) đồng.

- Ngày 05 tháng 12 năm 2023: Công ty TNHH V có trách nhiệm trả cho ông Vũ Hải P số tiền 75.000.000 (bảy mươi lăm triệu) đồng.

- Ngày 05 tháng 01 năm 2024: Công ty TNHH V có trách nhiệm trả cho ông Vũ Hải P số tiền 75.000.000 (bảy mươi lăm triệu) đồng.

- Ngày 05 tháng 02 năm 2024: Công ty TNHH V có trách nhiệm trả cho ông Vũ Hải P số tiền 85.487.500 (tám mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng.

**2.3.** Trường hợp Công ty TNHH V không trả đầy đủ hoặc không đúng thời hạn như đã thỏa thuận thì Công ty TNHH V có trách nhiệm trả một lần toàn bộ số tiền còn lại cho ông Vũ Hải P.

Sau khi Công ty TNHH V trả hết số tiền 385.487.500 (ba trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm) đồng thì Hợp đồng Dịch vụ Tư vấn số 0501/2018/VNCA-KH ngày 25/01/2021 và Biên bản Thanh lý Hợp đồng số 0820/01/TLHĐ ngày 08/8/2020 không còn giá trị pháp lý.

Đôi bên tự thực hiện việc giao nhận tiền hoặc thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

**2.4.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Về án phí dân sự sơ thẩm là: 9.637.188 (chín triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn một trăm tám mươi tám) đồng.

Ông Vũ Hải P chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.818.594 (bốn triệu tám trăm mười tám nghìn năm trăm chín mươi bốn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông Vũ Hải P đã nộp là 9.637.188 đồng theo Biên lai tạm thu án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0009635 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại tiền chênh lệch án phí cho ông Vũ Hải P là 4.818.594 (bốn triệu tám trăm mười tám nghìn năm trăm chín mươi bốn) đồng ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Công ty TNHH V chịu số tiền án phí là 4.818.594 (bốn triệu tám trăm mười tám nghìn năm trăm chín mươi bốn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Thái Hòa**